

Số: /2025/QĐST-HNGĐ

Cẩm Khê, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim H, sinh năm 1999

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng H1, sinh năm 1999.

Đều địa chỉ: Khu C, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ điều 55, điều 58, khoản 1 khoản 2 điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Kim H và anh Nguyễn Hồng H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai bên thoả thuận, chị Nguyễn Kim H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đức P, sinh ngày 21/02/2019 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Hồng H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H do chị H tự nguyện không yêu cầu.

Anh Nguyễn Hồng H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Nguyễn Kim H cùng các thành viên gia đình không được cản trở.

2.2. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Kim H và anh Nguyễn Hồng H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Kim H tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0005140 ngày 03/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Chị Nguyễn Kim H được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Tiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng./.

THẨM PHÁN

Phan Thị Hải